

Số 903/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 19 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 2465/QĐ-BTC ngày 29/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018.

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ 4 về dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ dự toán nhà nước năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 cho các Sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị dự toán ngân sách cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

*(Chi tiết theo biểu đính kèm)*

**Điều 2.** Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 được giao, các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố sắp xếp nhiệm vụ chi; phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước theo đúng quy định, đảm bảo: tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2018 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất) và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 còn dư chuyển sang (nếu có).

**Điều 3.** Các Sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ vào dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 được giao, tổ chức thực hiện và giao chi tiết cho các đơn vị trực thuộc theo đúng Luật Ngân sách nhà nước; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện; định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

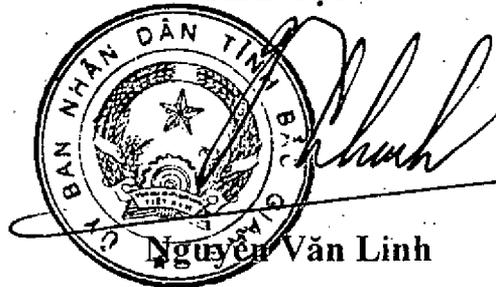
Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức hướng dẫn và đôn đốc các sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố, các đơn vị dự toán ngân sách cấp tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

**Điều 4.** Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị dự toán ngân sách cấp tỉnh và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *ndr*

*43*  
**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các cơ quan của Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH, VP HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
  - + LĐVP, các phòng chuyên môn, TT thông tin;
  - + Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**NHIỆM VỤ CHI THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018**

Đơn vị: Sở Công thương  
(Kèm theo Quyết định số 9037/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018)



Đơn vị: Triệu đồng.

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN 2018
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN</b>	<b>300</b>
<b>I</b>	<b>Số nộp NSNN theo quy định</b>	<b>132</b>
1	Nộp thuế (VAT; TNDN)	-
2	Thu phí, lệ phí	120
3	Thu sản xuất, dịch vụ	12
4	Thu khác	
<b>II</b>	<b>Số được để lại chi q. lý qua NSNN theo quy định</b>	<b>168</b>
	<i>Trong đó: Đơn vị dành tối thiểu 40% số thu được để lại chi để thực hiện cải cách tiền lương năm 2018 theo quy định</i>	46
<b>B</b>	<b>NHIỆM VỤ CHI NSNN (1)</b>	<b>16.883</b>
<b>I</b>	<b>Trừ kinh phí tạo nguồn làm lương.</b>	<b>782</b>
1	Từ 10% TK chi thường xuyên (Trừ lương và các khoản có tính chất lương).	736
2	Từ 40% số thu được để lại chi để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.	46
<b>II</b>	<b>Số kinh phí còn được chi</b>	<b>16.101</b>
1	Chi sự nghiệp kinh tế	6.995
2	Chi sự nghiệp giáo dục	
3	Chi sự nghiệp đào tạo	225
4	Chi sự nghiệp y tế	
5	Chi sự nghiệp văn hoá - xã hội	
6	Chi sự nghiệp khoa học CN	
7	Chi quản lý hành chính	8.881
8	Chi khác	
9	Chi trợ giá	
10	Chi an ninh - Quốc phòng	

**Ghi chú:** Nhiệm vụ chi NSNN (1):

- Chi NSNN năm 2018 đã tính mức lương cơ sở theo Nghị định số 47/2017/NĐ - CP của Chính phủ (1.300.000đ/tháng).